

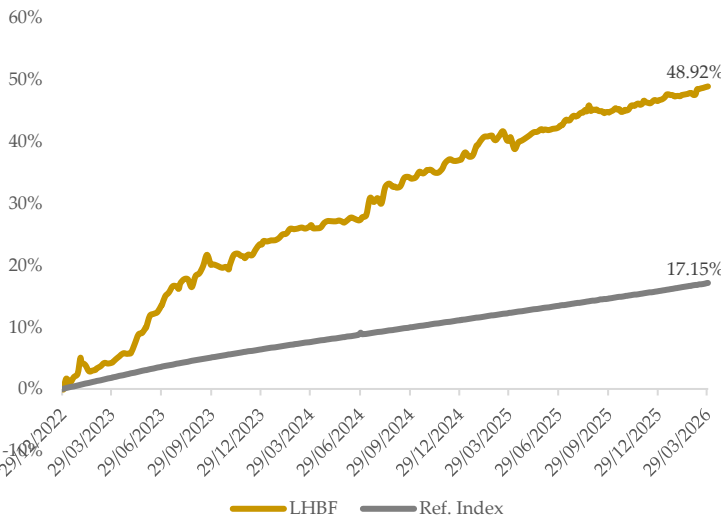


LHBF

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

- ✓ Quỹ LHBF hướng tới mục tiêu mang lại lợi nhuận ổn định và tối đa hóa giá trị danh mục đầu tư cho khách hàng.
- ✓ Quỹ phân bổ tối thiểu 80% giá trị tài sản ròng vào trái phiếu, các tài sản có thu nhập cố định và công cụ nợ có thanh khoản ổn định và chất lượng tốt, giấy tờ có giá phát hành bởi các tổ chức tín dụng hàng đầu và tiền gửi tiết kiệm ngắn hạn.

TĂNG TRƯỞNG NAV/CCQ TỪ KHI THÀNH LẬP



Số liệu thể hiện là kết quả đầu tư trong quá khứ, không đại diện cho kết quả đầu tư trong tương lai. Kết quả đầu tư hiện tại có thể cao hơn hoặc thấp hơn so với số liệu được trích dẫn tại báo cáo này.

HIỆU SUẤT ĐẦU TƯ CỦA QUỸ LHBF

Tại ngày 31/03/2026	LHBF	CSTC*
Tài sản ròng (tỷ VNĐ)	106.60	
Giá trị tài sản ròng/CCQ (VNĐ)	14,892	
Lợi nhuận tháng 03/2026	0.74%	0.46%
Lợi nhuận từ đầu năm 2026 (%)	1.51%	1.30%
Lợi nhuận bình quân hàng năm từ khi thành lập (%)**	13.02%	4.98%
Lợi nhuận từ ngày thành lập (%)	48.92%	17.15%

* CSTC: Chỉ số tham chiếu là bình quân lãi suất tiết kiệm kỳ hạn 12 tháng thanh toán lãi cuối kỳ của 04 ngân hàng Vietcombank, BIDV, VietinBank và Agribank tại ngày cuối tháng của kỳ báo cáo.

** Quỹ LHBF thành lập ngày 29/12/2022

Bộ phận Chăm sóc khách hàng:

cskh@lighthousecapital.com.vn

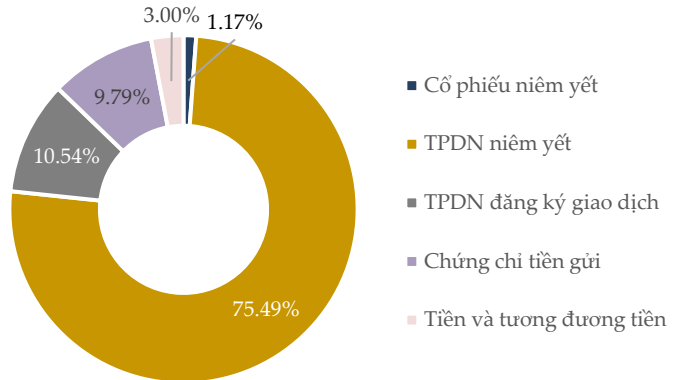
Tel: (+84) 28 7301 7786

Đầu tư dễ dàng với LiMO



PHÂN BỐ TÀI SẢN QUỸ LHBF

% Giá trị tài sản tại 31/03/2026



CHỈ SỐ DANH MỤC ĐẦU TƯ

Thời gian đáo hạn bình quân (năm)	2.59
Lợi nhuận mục tiêu (%/năm)	8%

THÔNG TIN VỀ QUỸ LHBF

Loại hình Quỹ mở	Ngày thành lập 29/12/2022
Công ty QLQ Lighthouse Capital	Ngân hàng giám sát BIDV
Ngày giao dịch Thứ Hai và Thứ Năm hàng tuần	Số tiền tối thiểu 100.000 VNĐ

BIỂU PHÍ

Phí quản lý	1.0% NAV/năm
Phí phát hành	Miễn phí
Phí mua lại theo thời gian nắm giữ	

CHƯƠNG TRÌNH LINH HOẠT

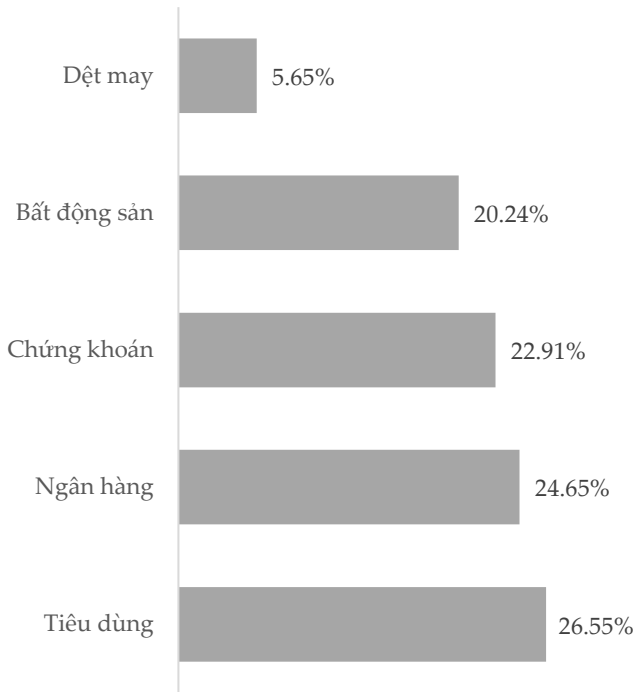
Dưới 180 ngày	0.50%
Từ 180 ngày – dưới 270 ngày	0.30%
Từ 270 ngày – dưới 360 ngày	0.15%
Từ 360 ngày trở lên	Miễn phí

CHƯƠNG TRÌNH ĐỊNH KỲ

Dưới 180 ngày	0.60%
Từ 180 ngày – dưới 270 ngày	0.40%
Từ 270 ngày – dưới 360 ngày	0.25%
Từ 360 ngày trở lên	Miễn phí



PHÂN BỐ THEO NGÀNH



CẬP NHẬT THỊ TRƯỜNG VÀ QUỸ LHBF

CẬP NHẬT KINH TẾ VĨ MÔ:

Kinh tế Việt Nam tháng 3 và Quý I/2026 cho thấy **đà tăng trưởng vững chắc, bất chấp những cơn gió ngược**. Thương mại và Sản xuất bắt tốc, được hỗ trợ bởi đà tăng mạnh mẽ từ Tiêu dùng cùng điểm sáng đến từ thu hút FDI, giúp GDP Quý I/2026 của Việt Nam **tăng trưởng 7.83%**. Những con số ấn tượng này cho thấy một **bức tranh kinh tế đầy triển vọng đến từ nội lực**, trong bối cảnh rủi ro bao trùm khắp toàn cầu.

Điểm nhấn vĩ mô Quý I/2026:

- GDP Quý I/2026 của Việt Nam tăng trưởng +7.83% YoY - mức tăng trưởng quý đầu năm tốt nhất trong một thập kỷ**, mặc dù tốc độ có phần chậm lại và chưa đạt được mục tiêu đề ra. Lĩnh vực Dịch vụ đóng góp lớn nhất với hơn 50.3% giá trị, theo sau là Công nghiệp và Xây dựng (đóng góp 8.9%)
- Tiêu dùng phục hồi mạnh mẽ:** Tiêu dùng nội địa vẫn là động lực then chốt, được hỗ trợ bởi đà tăng mạnh mẽ của doanh số bán lẻ. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và dịch vụ Quý I/2026 tăng **+10.9% YoY** (nếu loại trừ yếu tố giá tăng 7.0%) - cho thấy những tín hiệu lạc quan.
- Sản xuất bắt tốc:** Trong tháng 3, chỉ số IP của Việt Nam ghi nhận mức tăng trưởng mạnh mẽ **+18.8% MoM** và **+6.9% YoY**, đưa tăng trưởng toàn Quý I/2026 lên **9.0% YoY** - mức cao nhất quý đầu năm kể từ năm 2020, phản ánh sự phục hồi mạnh mẽ của sản xuất sau kỳ nghỉ Tết.
- Thương mại tăng trưởng cao:** Tổng kim ngạch thương mại Quý I đạt **249.5 tỷ USD** - tăng **+23% YoY**. Xuất khẩu tăng **+19.1% YoY** trong khi nhập khẩu tăng **+27%** - đã tăng nhanh hơn xuất khẩu, dẫn tới trạng thái **nhập siêu 3.64 tỷ USD** trong Quý I/2026 (cùng kỳ 2025 xuất siêu 3.57 tỷ USD).
- FDI là điểm sáng:** Vốn FDI thực hiện đạt **5.41 tỷ USD**, tăng **+9.1% YoY**— mức cao nhất quý I trong 5 năm qua. Giá trị vốn đăng ký mới tăng vọt gấp 2.4 lần, đạt 10.23 tỷ USD. **Đầu tư công được đẩy mạnh:** Vốn thực hiện từ ngân sách Nhà nước tăng **+12.1% YoY**.
- Áp lực lạm phát gia tăng:** Chỉ số CPI tháng 3 đã tăng **+1.23% MoM** và **+4.65% YoY** - mức tăng mạnh nhất so với cùng kỳ trong 5 năm qua. Nguyên nhân chủ yếu đến từ căng thẳng địa chính trị tại Trung Đông khiến giá dầu mỏ leo thang cùng áp lực lạm phát từ chi phí đẩy. Cả Quý I/2026, CPI bình quân tăng **+3.51%** so với cùng kỳ, tuy nhiên vẫn trong tầm kiểm soát.
- Lãi suất và tỷ giá:** Những căng thẳng địa chính trị, cũng gây áp lực lên tỷ giá USD/VND. Rủi ro lạm phát gia tăng làm chậm lại lộ trình hạ lãi suất của FED và tác động đến việc điều hành trong nước, lãi suất nổi tiếp xu hướng tăng ở tất cả các kỳ hạn. Trước bối cảnh này, NHNN đã sử dụng các biện pháp can thiệp để kiểm chế đà tăng lãi suất và ổn định tỷ giá.

CẬP NHẬT THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN:

Sau hai tháng đầu năm trầm lắng, TPDN tháng 03/2026 **dần lấy lại đà tăng trưởng với sự phục hồi mạnh mẽ** cả về quy mô lẫn thanh khoản. Tổng giá trị phát hành trong tháng 3 đạt **16,310 tỷ đồng** (gấp gần 5 lần tháng 2/2026), với 03 **đợt phát hành riêng lẻ** trị giá **11,616 tỷ đồng** (tỷ trọng 70%) và 02 **đợt phát hành ra công chúng** trị giá **4,695 tỷ đồng**. Lũy kế Quý I/2026, tổng giá trị phát hành đạt trên **24,800 tỷ đồng** - tương đương cùng kỳ 2025. Phát hành RCC vẫn được ưu tiên nhờ tính minh bạch, tuy nhiên PHRL đã tăng tốc trở lại, dẫn tới **sự cân bằng về hai hình thức phát hành**. Sau khoảng thời gian dài các Ngân hàng là tay chơi chính, lĩnh vực **Bất động sản dần trở lại và trở thành trụ cột thị trường** với 45% giá trị phát hành, đặc biệt trong bối cảnh tín dụng ngân hàng cho lĩnh BDS có phần hạn chế.

Trong tháng 3, các TCPH đã mua lại trước hạn **6,298 tỷ đồng TPDN (-37%YoY)**. Trong 3 quý còn lại của năm 2026, áp lực vẫn khá lớn với khoảng trên 175 nghìn tỷ đồng TPDN đáo hạn, tập trung chủ yếu vẫn ở nhóm BDS.

Giao dịch TPDN riêng lẻ thứ cấp cải thiện đáng kể trong T03/2026 với tổng giá trị giao dịch đạt **151,283 tỷ đồng**, thanh khoản bình quân đạt **6,877 tỷ đồng/phiên (+63% MoM)**.

Không chỉ là những căng thẳng thanh khoản nhất thời, mặt bằng lãi suất có xu hướng tăng ở tất cả các kỳ hạn. Trước bối cảnh đó, NHNN đã có những động thái nhằm kiểm chế đà tăng lãi suất, ưu tiên kiểm soát lạm phát, ổn định vĩ mô và hỗ trợ tăng trưởng kinh tế bền vững.

Cùng với sự tăng lên mặt bằng lãi suất, hiệu suất của Quỹ LHBF cũng tăng trưởng đồng pha và vượt trội so với CSTC. Quỹ tận dụng đà tăng của lãi suất và sự phục hồi của thị trường để cơ cấu danh mục và tái đầu tư vào các trái phiếu có lợi suất cao. Trong thời gian tới, Quỹ LHBF tiếp tục theo dõi sát diễn biến thị trường để tái cấu trúc danh mục và kiếm các cơ hội đầu tư mới.

DANH MỤC ĐẦU TƯ LỚN

Tổ chức phát hành	Tỷ trọng (%)	Coupon (%)	Chu kỳ đáo hạn (năm)
DSE	14.0%	8.30%	1.6
VHM	11.2%	9.28%	0.6
MSN	8.2%	9.18%	1.7
HDB	7.5%	7.48%	5.3
BAF	6.5%	10.00%	2.8
CTG	6.1%	5.68%	5.6
SBT	5.6%	9.50%	0.8
DSE	5.2%	8.70%	0.8
EVF	9.4%	7.00%	0.8

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG

	T1	T2	T3	T4	T5	T6	T7	T8	T9	T10	T11	T12	LN từ đầu năm
2023	5.06%	-1.80%	1.15%	1.40%	3.93%	3.31%	2.33%	1.79%	1.59%	-0.69%	1.54%	1.82%	23.45%
2024	0.81%	1.20%	0.52%	0.52%	-0.18%	0.38%	2.71%	1.44%	0.98%	0.99%	0.60%	0.65%	11.12%
2025	1.68%	0.94%	-0.37%	0.30%	0.87%	0.38%	1.23%	0.74%	-0.34%	0.23%	0.76%	0.41%	7.02%
2026	0.44%	0.32%	0.74%										1.51%

Lưu ý quan trọng

Những thông tin trong báo cáo này do Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Đầu tư Lighthouse ("Công ty") soạn thảo và có thể được cập nhật, sửa đổi và xác nhận thêm mà không cần phải thông báo trước.

Đối với những thông tin dự báo dựa trên việc ước lượng hoặc ý kiến của Công ty tại thời điểm thông tin được đưa ra, Công ty sẽ không có nghĩa vụ xác nhận hoặc cập nhật những thông tin trong tương lai nếu sự ước lượng hoặc ý kiến về tình hình hoặc quản lý thay đổi.

Báo cáo này không phải là một đề nghị bán hay đề nghị mua bất kỳ chứng khoán nào. Người đọc cần xem xét cẩn trọng các ý kiến trong báo cáo này có phù hợp với tình hình cụ thể của mình hay không và xin thêm ý kiến tư vấn của các nhà tư vấn chuyên nghiệp, kể cả tư vấn thuế (nếu cần). Người đọc cũng cần đảm bảo đã có đủ các thông tin có liên quan cần thiết trước khi đưa ra quyết định đầu tư.